

Số: /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025 của Ngành Giáo dục

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025 của ngành Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của ngành giáo dục, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025.

- Làm căn cứ để các phòng GDĐT, cơ sở giáo dục xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của địa phương, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025, 2025-2026.

- Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp toàn ngành Giáo dục năm học 2024-2025, 2025-2026 gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU, MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, tạo điều kiện thuận lợi để người dân học tập suốt đời, phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của cá nhân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập. Xây dựng mạng lưới trường, lớp theo hướng chuẩn hóa; phát huy vai trò của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên và suốt đời của nhân dân; khuyến khích, hỗ trợ việc thành lập trường tư thục ở những nơi có điều kiện;

Đảm bảo quy mô học sinh các cấp. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng GDĐT các cấp học đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực của người học. Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống gắn với việc xây dựng và phát huy giá trị văn hoá địa phương.

Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định; bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển GDĐT.

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

1. Tỷ lệ huy động nhà trẻ:	45%
2. Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo:	98,5%
3. Tỷ lệ học sinh vào lớp 1 đúng độ tuổi:	100%
4. Tỷ lệ học sinh vào lớp 6 đúng độ tuổi:	100%
5. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:	81%
6. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ chuẩn được đào tạo trở lên:	97%
7. Tỷ lệ phân luồng học sinh sau trung học cơ sở:	17%
8. Tỷ lệ phân luồng học sinh sau trung học phổ thông:	23%
9. Tỷ lệ sinh viên học đại học/vạn dân:	260
10. Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3:	15/15
11. Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3:	14/14

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan Sở GDĐT, phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trong tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và tổ chức thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả, trong đó chú trọng xây dựng các Đề án, Chương trình đầu tư để bảo đảm nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/9/2024 của Thủ tướng

Chính phủ về tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024-2025; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục theo Thông báo số 398/TB-VPCP ngày 27/8/2024 của Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục ban hành theo Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ năm học mới của Trung ương và của thành phố, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2025.

2. Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về GDĐT

Tiếp tục tham mưu thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển GDĐT; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước đối với GDĐT theo thẩm quyền.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước về GDĐT theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Chỉ đạo đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường.

Tập trung xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai các quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển GDĐT bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để hoàn thành các mục tiêu năm học.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non; bảo đảm an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 12, đặc biệt chú trọng các lớp 5, lớp 9 và lớp 12; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên

môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tiến hành tổng kết, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học.

Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tạo nguồn và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng học sinh để duy trì và nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi quốc gia, Olympic quốc tế, khu vực. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi thành phố dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia, kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2024-2025, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông chuyên và không chuyên năm học 2025-2026 và kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về lựa chọn, cung ứng, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương theo đúng quy định, đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời số lượng sách giáo khoa năm học 2024-2025; có phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng hải đảo, vùng khó khăn.

Thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp bảo đảm theo chỉ tiêu tại Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

4. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên

Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và triển khai thực hiện Kế hoạch số 339-

KH/TU ngày 23/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học đảm bảo nguyên tắc thuận lợi nhất cho trẻ em, học sinh và người dân; phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

5. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục giáo dục đảm bảo đủ số lượng và nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới GDĐT. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT và triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030¹. Phối hợp với các trường đại học triển khai có hiệu quả Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT giai đoạn 2019-2030. Tuyển dụng, quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ tiêu biên chế giáo viên được giao, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, giáo viên dạy các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

6. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Sở GDĐT tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố, phòng GDĐT tham mưu với Ủy ban nhân dân các quận, huyện đảm bảo ngân sách thực chi cho GDĐT theo đúng tinh thần Nghị quyết số 37/2024/NQ-QH11 ngày 03/12/2024 của Quốc hội, Luật Giáo dục 2019, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 và Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024. Tham mưu các cấp, ngành bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục để đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và học tập theo quy định; ưu tiên ngân sách địa phương, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt. Tiếp tục kiên cố hóa trường lớp học; đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học. Thực hiện đúng quy định về các khoản thu năm học 2024-2025, tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp các khoản thu theo quy định.

7. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục

Mở rộng, củng cố và nâng cao hiệu quả của hợp tác quốc tế để nâng cao chất lượng giáo dục; khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục đẩy

¹ Quyết định số 2664/QĐ-UBND, ngày 15/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố; Kế hoạch số 94/KH-UBND, ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

manh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài, kết nghĩa trường học; tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm theo các hình thức trực tiếp và trực tuyến. Thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nước ngoài cho GDĐT; thu hút các cơ sở giáo dục đại học có uy tín đặt phân hiệu tại Hải Phòng. Tiếp tục phối hợp với các tổ chức quốc tế để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.

8. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế học đường

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên. Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống; giáo dục pháp luật cho học sinh. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh. Đẩy mạnh các hoạt động thể thao gắn với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Tăng cường bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ trong dạy học và quản lý cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục đào tạo. Tăng cường đầu tư về hạ tầng, trang thiết bị thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, triển khai thực hiện

học bạ số.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực GDĐT

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GDĐT. Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân quận, huyện; trách nhiệm quản lý của thủ trưởng đơn vị; việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình xã hội của các cơ sở giáo dục. Kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, tư vấn du học; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; thực hiện một số khoản thu ngoài ngân sách; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

11. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và thành phố phát động và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025. Thực hiện tốt các chính sách về thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

12. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Văn phòng Sở

- a) Là cơ quan thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch này của Sở GDĐT.
- b) Chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ đối với Ngành.

c) Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ cơ quan Sở và phòng GDĐT các quận, huyện triển khai thực hiện tốt 12 nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Giám đốc về kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để thực hiện.

d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan chức năng tại địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1.2. Phòng Tổ chức cán bộ

a) Rà soát, tham mưu Ban Giám đốc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung biên chế cho các đơn vị sự nghiệp công lập còn thiếu, đảm bảo số biên chế tối thiểu theo quy định.

b) Tham mưu nội dung phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, giám sát, thanh tra việc tuyển dụng, tiếp nhận vào làm viên chức tại các cơ sở giáo dục theo quy định.

c) Tham mưu nội dung phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện đảm bảo các điều kiện về đội ngũ nhà giáo theo quy định; thực hiện Công văn số 4948/UBND-VX ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai tuyển dụng biên chế giáo viên mầm non, phổ thông theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

1.3. Phòng Kế hoạch tài chính

a) Tham mưu nội dung phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp và cân đối nguồn kinh phí thực hiện trong dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, các văn bản hướng dẫn thực hiện.

b) Tham mưu nội dung phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được giao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

c) Tham mưu nội dung phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện đảm bảo các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất, thư viện và thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục; thực hiện lồng ghép có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia và các đề án, dự án đã được phê duyệt để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định để duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện các mục tiêu giáo dục theo quy định.

d) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện đúng các quy định về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu đầu năm học.

e) Tham mưu ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy

định định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

1.4. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ cơ quan Sở

a) Theo chức năng nhiệm vụ được phân công để triển khai thực hiện tốt 12 nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch này, tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024-2025.

b) Phòng Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, quản lý, sử dụng sách tham khảo tại các cơ sở giáo dục; đề xuất phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho các đối tượng học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn.

2. Phòng GDĐT các quận, huyện

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân các quận, huyện tiếp tục rà soát, tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, tăng cường các trường bán trú gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; hình thành trường phổ thông nhiều cấp học phù hợp điều kiện thực tế địa phương, bảo đảm thuận lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh học 2 buổi/ngày; dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục khi quy hoạch khu đô thị mới. Chú trọng phát triển các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở khu vực đông dân cư, khu công nghiệp. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục thường xuyên, tạo sự chuyển biến rõ nét về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân các quận, huyện tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Rà soát, sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; thực hiện tuyển dụng giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, trường hợp chưa tuyển đủ giáo viên thì bố trí nguồn lực để hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ; nghiên cứu cơ chế, chính sách để thu hút giáo viên đến công tác và gắn bó lâu dài.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân các quận, huyện ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phân bổ nguồn lực, thực hiện hiệu quả các dự án trong các chương trình liên quan đến GDĐT; bảo đảm định mức kinh phí chi thường xuyên theo quy định để các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho GDĐT, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa khu vực công và khu vực tư.

d) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục việc thực hiện về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu đầu năm học bảo đảm đúng quy định.

đ) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan chức năng địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả thiên tai, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em, học sinh nội trú, bán trú.

e) Tăng cường triển khai hiệu quả, mạnh mẽ hơn nữa chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về GDĐT trên địa bàn; chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước về GDĐT trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả.

g) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; thực hiện tốt công tác tuyên truyền để học sinh chuẩn bị tâm thế thi tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông công lập theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 bắt đầu từ năm học 2025-2026; bố trí kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu, tài liệu dạy học và bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, chú ý tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ và môn Tin học đảm bảo các yêu cầu theo quy định.

Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời thông tin về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân TP (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng CNNV cơ quan Sở;
- Phòng GDĐT các quận, huyện;
- Trường THPT, PT nhiều cấp;
- Đơn vị trực thuộc;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quốc Hiệu